

NÉT VĂN HÓA CỦA CƯ DÂN VÙNG BIỂN QUẢNG BÌNH QUA MỘT SỐ LỄ HỘI CẦU NGƯ

HOÀNG TRỌNG THỦY

Bảo tàng Tổng hợp Quảng Bình

Là vùng đất đã một thời ranh giới giữa Đàng Trong và Đàng Ngoài, là điểm giao thoa hội tụ của nhiều luồng văn hóa, là chiến trường ác liệt trong hai cuộc kháng chiến bảo vệ Tổ quốc. Quảng Bình ngày nay còn giữ được nhiều lễ hội gắn bó với cuộc sống sông nước, đặc biệt là lễ hội cầu ngư tại các địa phương trong tỉnh.

Cho đến nay cũng chưa ai biết rõ tín ngưỡng thờ cá voi ở các làng chài ven bờ biển Quảng Bình xuất hiện từ bao giờ. Song việc cá voi dạt vào vùng bờ biển này thì đã được sử sách ghi lại từ cách đây gần 450 năm. Tiên sử Dương Văn An (thế kỷ XVI) chép rõ trong Ô châu cận lục: *“Khoảng năm Quang Thiện tiền triều (đời Lê) có loài cá voi theo nước vào. Khi nước triều rút xuống, người bờ bể bắt được. Có người dùng xương sống cá làm xà nóc dựng nhà”*. Và bài hát chèo cạn hát trong lễ tế đức Ông của làng biển Cảnh Dương (huyện Quảng Trạch) có câu:

“Nay mừng mở hội Cầu Xuân.

Trời sinh Thánh thượng Duy Tân trị vì.

Trời yên, biển lặng bốn bề,

Đức Ông thượng thọ nước về cõi tiên.

Lênh đênh mặt nước bao miền.

Tìm nơi đất tốt, dân hiền ghé vô.

Xuân sang lai láng biển hồ.

Ngư dân trông thấy Nước vô lạch nhà.

Tung bừng nổi trống, kết hoa.

Nghe tin làng nước gần xa đón mừng...”

Những cứ liệu trên đây cho chúng ta biết rằng việc cá voi xuất hiện và việc thờ cúng cá voi ở Quảng Bình ít ra là đã có lịch sử hàng trăm năm. Thông thường, khi cá Ông theo sóng dạt vào bờ, ngư dân không bắt ăn thịt. Họ đưa cá lên



Cảnh đoàn rước kiệu Thần hoàng trong Lễ hội cầu ngư Cảnh Dương

Ảnh: T.T

bờ và chôn cất tử tế. Tại làng Sa Động (xã Bảo Ninh, TP. Đồng Hới) cách đây hơn 100 năm, một con cá voi lớn do bị bão nên trôi dạt vào cửa Nhật Lệ và bị chết. Ngư dân đưa cá Ông vào bờ ở địa phận giữa làng Sa Động và Trung Bình an táng. Lễ táng cá Ông được tiến hành rất long trọng, ngư dân các làng lân cận nghe tin cũng đến viếng cúng. Vì cá Ông rất lớn nên phải táng ở bờ sông. Nhân dân phải sang Phú Hải chở đất thịt về đắp lên cá để chôn. Mấy năm sau người ta cất bốc hài cốt cá Ông và cất giữ ở lăng của làng trong một hậu tấm nửa chìm nửa nổi ở sau lăng thờ cá Ông. Bộ xương cá Ông rất lớn, hai cái ngà dài hơn 3m, các xương sườn như những cái đòn gánh. Hay ở làng Cảnh Dương vẫn còn lưu giữ bộ xương cá voi tại Ngư linh miếu. Bộ xương chứa chắt một gian nhà, mảnh xương sườn dài đến 2m, còn đốt xương sống to bằng cái mâm nhôm. Cùng với việc chôn cất, tế cúng, ngư dân còn lập miếu để thờ tự, nhang khói hàng năm và gọi là miếu Ông, miếu Bà. Với ngư dân thuở trước, cá voi là vị thần trợ giúp cho họ trong công việc lưới chài và khi gặp bão

tổ giữa biển khơi. Vì vậy, miếu thờ cá voi luôn được dân làng chăm nom chu đáo. Hàng năm nhiều làng mở hội cầu ngư và tế cúng đức Ông.

Cùng với việc thờ cúng cá Ông thì các làng xã ven biển cũng thường tổ chức lễ hội cầu ngư và nó như là một lễ hội dân gian đặc sắc của ngư dân vùng biển Quảng Bình. Nó được tổ chức nhiều tại các làng xã ven biển và gắn với nghề đi biển ở tỉnh Quảng Bình. Các lễ hội cầu ngư ở Quảng Bình gồm: lễ hội cầu ngư ở Hải Ninh (xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh) diễn ra vào ngày 15/6 (âm lịch), lễ hội cầu ngư ở Hải Trạch (làng Lý Hòa, xã Hải Trạch, huyện Bố Trạch) diễn ra ngày 15/6 (âm lịch), lễ hội cầu ngư ở Bảo Ninh (xã Bảo Ninh, TP. Đồng Hới) diễn ra ngày 14-16/4 (âm lịch), lễ hội cầu ngư ở Nhân Trạch (làng Nhân Trạch, xã Nhân Trạch, huyện Bố Trạch) diễn ra ngày 16/1 (âm lịch), lễ hội cầu ngư ở Thanh Trạch (làng Thanh Khê, xã Thanh Trạch, huyện Bố Trạch) diễn ra ngày 15/1 (âm lịch), lễ hội cầu ngư làng Cảnh Dương (làng Cảnh Dương, xã Cảnh Dương, huyện Quảng Trạch) diễn ra ngày 15/1 (âm lịch).

Các Lễ hội cầu ngư được các làng tổ chức có lúc vào đầu xuân, có làng tổ chức vào đầu vụ mùa cá Nam (tháng 4 đến tháng 6 âm lịch), có làng lại tổ chức vào cuối năm. Trong lễ hội, sau phần nghi lễ tế cúng thần linh, tế cúng thành hoàng diễn ra với các nghi thức trang trọng, nghiêm trang tại miếu hay đình thờ cá Ông, thì đến phần hội diễn ra vui vẻ với hoạt động vui chơi, thể thao, văn nghệ, tổ chức múa bông, chèo cạn, diễu hành trên sông làm cho không khí của lễ hội thêm vui tươi và ấm áp hơn. Hầu hết các lễ hội cầu ngư đều có đua ghe trên sông như ở Cảnh Dương, Lý Hòa, Bảo Ninh. Một số lễ hội có những hoạt động rất độc đáo như: múa bông, chèo cạn, buông phao như ở Bảo Ninh, hay hát chèo cạn, hò khoan, hò hụi ở Cảnh Dương...

Lễ hội cầu ngư vừa nhằm vào việc tưởng nhớ công đức của người xưa, phản ánh đời sống văn hoá tinh thần phong phú và những tín ngưỡng mang màu sắc huyền bí trên sông nước, thể hiện sự tôn vinh nghề nghiệp cũng như thể hiện lòng mong ước, sự cầu chúc cho một mùa

làm ăn phát đạt, cuộc sống no đủ và quốc thái dân an của bà con ngư dân. Đây là một tín ngưỡng dân gian và là một sinh hoạt văn hóa - văn nghệ dân gian hòa quyện chặt chẽ với nhau tạo cho đời sống văn hóa - tinh thần của ngư dân vùng biển Quảng Bình, tạo nên một nét riêng, đậm đà bản sắc dân tộc và bản sắc địa phương.

Trong không khí trang nghiêm của lễ hội cầu ngư và sự náo nhiệt nô nức của ngày hội cầu mùa, giá trị văn hoá cổ truyền dân tộc càng được tôn vinh, nét đẹp truyền thống ở các làng biển ở tỉnh Quảng Bình được lưu giữ. Biển bình yên, lòng người bình yên, lễ hội cầu ngư như động lực tăng thêm tình yêu quê hương, yêu lao động của bà con ngư dân. Lễ hội cầu ngư là nét chấm phá độc đáo mang tính nhân văn cao đẹp, đã lưu giữ trong đời sống văn hoá tâm linh của người dân làng nghề sông nước.

Trong thời đại toàn cầu hóa, quốc tế hóa đang diễn ra mạnh mẽ như hiện nay lễ hội cầu ngư nói riêng, các lễ hội dân gian truyền thống ở tỉnh Quảng Bình nói chung đang ngày càng mai một đi, mất dần đi nét truyền thống. Do đó chúng ta nên cần có sự quan tâm, nghiên cứu, sưu tầm các nghi thức cũng như các diễn trình của lễ hội bằng cách giữ chúng trong sách vở, mô tả, ghi chép lại bằng các băng hình (video), băng tiếng (audio). Ngoài ra chúng ta cũng bảo tồn các lễ hội đó ngay chính trong môi trường sản sinh ra chính các lễ hội đó. Để từ đó bảo tồn được tính cổ truyền cũng như nét đẹp văn hóa của các lễ hội, làm cho các lễ hội phát huy được ý nghĩa to lớn của chúng trong thời đại ngày nay, phát triển kinh tế nhưng vẫn quan tâm đến bảo tồn các nét đẹp của truyền thống quê hương.

Như vậy, lễ hội cầu ngư ở các địa phương tại Quảng Bình được xem như một bảo tàng sông, tồn tại đồng hành và tạo nên ký ức văn hoá của dân tộc, có sức sống lâu bền và lan tỏa trong đời sống nhân dân, thể hiện nhu cầu sáng tạo và hưởng thụ những giá trị văn hoá vật chất và tinh thần của mọi tầng lớp dân cư. Lễ hội cầu ngư ở các địa phương tỉnh Quảng Bình là hình thức sinh hoạt văn hóa dân gian phong phú, độc đáo, đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc và sắc thái văn hóa địa phương ■